ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4403 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố, điều chỉnh hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi, vùng lộng, vùng ven bờ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2029

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 18686/TTr-SNNMT-CCTSKN ngày 18 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi, vùng lộng, vùng ven bờ theo loại nghề trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

a) Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đối với nhóm tàu cá hoạt động tại vùng khơi là 2.770 giấy phép.

b) Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đối với nhóm tàu cá hoạt động tại vùng lộng là 862 giấy phép.

c) Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đối với nhóm tàu cá hoạt động tại vùng ven bờ là 1.854 giấy phép.

(Đính kèm Phụ lục danh sách hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản công bố, điều chỉnh tại vùng khơi, vùng lộng, vùng ven bờ theo nhóm tàu, loại nghề trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 – 2029)

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm:

1. Công khai hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản định kỳ theo quý, năm.

2. Chủ động điều chỉnh hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đã được giao đáp ứng định hướng phát triển nghề khai thác thủy sản của Thành phố theo hướng chỉ cho chuyển đổi nghề sang nghề khai thác thủy sản thân thiện môi trường và nguồn lợi thủy sản theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu công bố lại hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng ven bờ, vùng lộng sau khi có kết quả điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản trong vùng ven bờ và vùng lộng của Thành phố.

4. Chịu trách nhiệm đảm bảo tính chính xác, đầy đủ của các thông tin, số liệu về hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản tại vùng khơi, vùng lộng, vùng ven bờ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời chủ động theo dõi, cập nhật để tham mưu điều chỉnh số liệu theo định kỳ, báo cáo đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố khi có khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố và điều chỉnh hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản tại vùng lộng, ven bờ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Công văn số 4766/UBND-KT ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản cho tàu cá có chiều dài dưới 15 mét trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2024 - 2029.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Công An Thành phố; Chỉ Huy trưởng Bộ Tư lệnh Thành phố; Chỉ huy Trưởng Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu Côn Đảo; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TTUB: CT, các PCT;
- VP Thành ủy Thành phố;
- VP Đảng ủy UBND Thành phố;
- BCĐ IUU Thành phố;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư (b/c);
- VPUB: PCVP (HTT)
- Trung tâm TTĐT Thành phố (để đăng tin);
- Phòng ĐT;
- Lưu: VT, (ĐT/NMQ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Minh Thạnh

Phụ lục

DANH SÁCH HẠN NGẠCH GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN CÔNG BỐ, ĐIỀU CHỈNH TẠI VÙNG KHƠI, VÙNG LỘNG,VÙNG VEN BỜ THEO NHÓM TÀU, LOẠI NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2024 - 2029

(Kèm theo Quyết định số 4403 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

1. HẠN NGẠCH GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN ĐỐI VỚI NHÓM TÀU CÁ CÓ CHIỀU DÀI LỚN NHẤT TỪ 15 MÉT TRỞ LÊN HOẠT ĐỘNG TẠI VÙNG KHƠI

VÙNG KHƠI	Giấy phép cho tàu đánh bắt nguồn lợi thủy sản								Giấy phép cho tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản	Tổng cộng
	Nghề Lưới kéo	Nghề Lưới vây	Nghề Lưới rê	Nghề Câu (trừ nghề câu cá ngừ đại dương)	Nghề câu cá ngừ đại dương	Nghề chụp	Lồng bẫy	Khác		
	1.089	260	471	317	6	76	162	93	296	**2.770**

2. HẠN NGẠCH GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN ĐỐI VỚI NHÓM TÀU CÁ CÓ CHIỀU DÀI LỚN NHẤT TỪ 12 MÉT ĐẾN DƯỚI 15 MÉT HOẠT ĐỘNG TẠI VÙNG LỘNG

VÙNG LỘNG	Giấy phép cho tàu đánh bắt nguồn lợi thủy sản								Giấy phép cho tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản	Tổng cộng
	Nghề lưới kéo (moi/ruốc)	Nghề lưới vây	Nghề lưới rê	Nghề câu	Nghề chụp	Nghề Lồng bẫy	Nghề Lồng xếp	Khác		
	60	48	352	163	15	35	77	80	32	**862**

3. HẠN NGẠCH GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN ĐỐI VỚI NHÓM TÀU CÁ CÓ CHIỀU DÀI LỚN NHẤT TỪ 06 MÉT ĐẾN DƯỚI 12 MÉT HOẠT ĐỘNG TẠI VÙNG VEN BỜ

VÙNG VEN BỜ	Giấy phép cho tàu đánh bắt nguồn lợi thủy sản							Giấy phép cho tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản	Tổng cộng
	Nghề lưới kéo (moi/ruốc)	Nghề lưới vây	Nghề lưới rê	Nghề câu	Nghề Chụp	Nghề Lồng bẫy	Khác		
	25	35	1.245	248	39	112	100	50	**1.854**